

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4171 /BTC-CST

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026

V/v xin ý kiến dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**HOẢ-TỐC** →

Ngày 09/3/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2026/NĐ-CP điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu và nguyên liệu sản xuất xăng, dầu xuống mức 0% tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan để kịp thời đa dạng hóa nguồn cung xăng, dầu trong nước (sau đây gọi là Nghị định số 72/2026/NĐ-CP), thời gian áp dụng đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2026. Tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 72/2026/NĐ-CP quy định: “2. Trường hợp đáp ứng yêu cầu cấp bách về đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định thị trường xăng, dầu cần phải kéo dài thời gian có hiệu lực của Nghị định, Bộ Công Thương có ý kiến đề xuất gửi Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp trình Chính phủ ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật để kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định này.”

- Ngày 29/3/2026, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 158/TB-VPCP về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông, tại điểm b mục 2 giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đánh giá tác động và đề xuất việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết tháng 6 năm 2026, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, hoạt động vận chuyển xăng dầu gặp nhiều khó khăn, nhằm bảo đảm nguồn cung cho thị trường trong nước.

- Tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 14 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định Chính phủ ban hành nghị quyết đề quy định:

“a) Giải quyết các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh từ thực tiễn và để áp dụng trong một thời gian nhất định, phạm vi cụ thể thuộc thẩm quyền của Chính phủ; phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn;

b) Tạm ngưng, điều chỉnh hiệu lực hoặc kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần nghị định của Chính phủ đáp ứng yêu cầu cấp bách về phát triển

*kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền con người, quyền công dân;”*

- Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn như sau:

*“a) Trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; khi có yêu cầu đột xuất, cấp bách vì lý do quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ;*

*b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;”*

- Điểm c khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định về thẩm quyền quyết định trình tự, thủ tục rút gọn như sau: *“Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ;”*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và trên cơ sở ý kiến của Bộ Công Thương tại công văn số 2187/BCT-TTTN ngày 31/3/2026, Bộ Tài chính dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Bộ Tài chính trân trọng đề nghị Quý cơ quan có ý kiến tham gia đối với nội dung dự thảo Nghị quyết (*Hồ sơ kèm theo*) và gửi về Bộ Tài chính trước ngày 7/04/2026 để Bộ Tài chính tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Nghị Quyết.

(*File văn bản tham gia ý kiến gửi về: daothihuyentrang@mof.gov.vn; điện thoại: 024.22202828, máy lẻ 5094; di động: 0937621389*).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý cơ quan, đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải xin ý kiến);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính (để đăng tải xin ý kiến);
- Tập đoàn công nghiệp – năng lượng quốc gia Việt Nam; Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (để xin ý kiến);
- Cục HQ, Cục QLNN&KTĐN; Cục CNTT&CĐS; Vụ PC; VPB (để tgyk);
- Lưu: VT, CST(XNK) (3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**★ Cao Anh Tuấn**

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## **TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu**

Kính gửi: Chính phủ.

Ngày 09/3/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2026/NĐ-CP điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu và nguyên liệu sản xuất xăng, dầu xuống mức 0% tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan để kịp thời đa dạng hóa nguồn cung xăng, dầu trong nước (sau đây gọi là Nghị định số 72/2026/NĐ-CP), thời gian áp dụng đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2026. Tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 72/2026/NĐ-CP quy định: “2. *Trường hợp đáp ứng yêu cầu cấp bách về đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định thị trường xăng, dầu cần phải kéo dài thời gian có hiệu lực của Nghị định, Bộ Công Thương có ý kiến đề xuất gửi Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp trình Chính phủ ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật để kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định này.*”

Ngày 29/3/2026, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 158/TB-VPCP về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông, tại điểm b mục 2 giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đánh giá tác động và đề xuất việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết tháng 6 năm 2026, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, hoạt động vận chuyển xăng dầu gặp nhiều khó khăn, nhằm bảo đảm nguồn cung cho thị trường trong nước.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và trên cơ sở ý kiến của Bộ Công Thương tại công văn số 2187/BCT-TTTN ngày 31/3/2026, Bộ Tài chính xin trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết) như sau:

## **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

### **1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

#### **1.1. Cơ sở chính trị**

- Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã nêu nhiệm vụ: *“Xây dựng kịch bản, lộ trình thực hiện cụ thể bảo đảm năng lượng đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đa dạng hóa nguồn cung năng lượng, bao gồm cả nguồn trong nước và nhập khẩu.”*

- Kết luận số 14-KL/TW ngày 20/3/2026 của Bộ Chính trị về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới chỉ đạo Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ: *“xem xét sử dụng ngay các công cụ chính sách tài khóa (các loại thuế, phí, chi, ứng ngân sách)... để bảo đảm ổn định nguồn cung, giảm thiểu biến động tăng giá nguyên liệu, nhiên liệu trong nước làm ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống Nhân dân, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an ninh trật tự xã hội”*.

- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ đã đưa ra nhiệm vụ giải pháp: *“Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn, nợ công, bội chi ngân sách nhà nước trong giới hạn quy định; ứng phó kịp thời, hiệu quả với các biến động kinh tế, thương mại thế giới; Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, linh hoạt giữa chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, kỹ trị dựa trên nguyên tắc thị trường, tránh lạm dụng biện pháp hành chính, trong đó chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm;... Kịp thời có giải pháp quản lý, điều tiết sản xuất, ổn định cung cầu các mặt hàng, nhất là hàng hóa thiết yếu, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, an ninh năng lượng, cung ứng đủ điện, xăng dầu trong mọi tình huống”*.

- Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có nêu mục tiêu: *“Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của nhân*

dân, bảo vệ môi trường sinh thái”.

- Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đề ra quan điểm: “... cân đối hợp lý, hiệu quả giữa xuất khẩu, nhập khẩu khoáng sản, ưu tiên đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nước.”

- Thông báo số 158/TB-VPCP về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông, tại điểm b mục 2 giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đánh giá tác động và đề xuất việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết tháng 6 năm 2026, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, hoạt động vận chuyển xăng dầu gặp nhiều khó khăn, nhằm bảo đảm nguồn cung cho thị trường trong nước.

- Ngày 31/3/2026, Văn phòng Chính phủ có công văn số 2791/VPCP-KTTH về việc triển khai kết luận của Bộ Chính trị, trong đó giao “*Bộ Tài chính, Bộ Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện đúng Kết luận số 14-KL/TW ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Bộ Chính trị về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới, ý kiến của Thường trực Ban Bí thư tại Công văn số 1197-CV/VPTW ngày 24 tháng 3 năm 2026, ý kiến của Bộ Chính trị tại công văn số 1235-CV/VPTW ngày 25 tháng 3 năm 2026 và Luật Tổ chức Chính phủ; thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền để thực hiện kịp thời, hiệu quả các giải pháp đặc biệt về thuế, ngân sách nhà nước, quản lý thị trường, giá, dự trữ để ứng phó khẩn cấp trước tình hình căng thẳng nguồn cung và tăng giá nhập khẩu xăng dầu, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân*”.

## **1.2. Cơ sở pháp lý**

- Khoản 1 Điều 11 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 quy định:

“1. Chính phủ căn cứ quy định tại Điều 10 của Luật này, Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất thuế xuất khẩu đối với từng nhóm hàng chịu thuế ban hành kèm theo Luật này, Biểu thuế ưu đãi cam kết tại Nghị định thư gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) đã được Quốc hội phê chuẩn và các điều ước quốc tế khác mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên để ban hành:

- a) Biểu thuế xuất khẩu; Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi;
- b) Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi; Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt;
- c) Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.”

- Tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 14 Luật ban hành văn bản quy phạm

pháp luật quy định Chính phủ ban hành nghị quyết để quy định:

*“a) Giải quyết các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh từ thực tiễn và để áp dụng trong một thời gian nhất định, phạm vi cụ thể thuộc thẩm quyền của Chính phủ; phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn;*

*b) Tạm ngưng, điều chỉnh hiệu lực hoặc kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần nghị định của Chính phủ đáp ứng yêu cầu cấp bách về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền con người, quyền công dân;”*

- Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 72/2026/NĐ-CP quy định: *“2. Trường hợp đáp ứng yêu cầu cấp bách về đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định thị trường xăng, dầu cần phải kéo dài thời gian có hiệu lực của Nghị định, Bộ Công Thương có ý kiến đề xuất gửi Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp trình Chính phủ ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật để kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định này.”*

- Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn như sau:

*“a) Trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; khi có yêu cầu đột xuất, cấp bách vì lý do quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ;*

*b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;”*

- Điểm c khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định về thẩm quyền quyết định trình tự, thủ tục rút gọn như sau: *“Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ;”*

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Tại công văn số 2187/BCT-TTTN ngày 31/3/2026, Bộ Công Thương đã đánh giá hiệu quả nhập khẩu xăng, dầu từ khi Nghị định số 72/2026/NĐ-CP có hiệu lực như sau:

Ngày sau khi ban hành, Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đã phát huy hiệu quả thiết thực, trực tiếp hỗ trợ doanh nghiệp đa dạng hóa nguồn cung và giảm thiểu các tác động tiêu cực từ biến động giá năng lượng toàn cầu. Trong bối cảnh xung đột tại khu vực Trung Đông gây đứt gãy chuỗi cung ứng từ các thị trường truyền thống (như Hàn Quốc và Asean), chính sách thuế 0% đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn hàng thay thế có xuất xứ ngoài khu vực ASEAN và Hàn Quốc góp phần quan trọng vào việc đảm bảo cung ứng cho thị trường nội địa.

Tuy nhiên, xung đột quân sự tại Trung Đông vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường, nguồn cung vẫn hạn hẹp, giá xăng dầu thế giới vẫn tiếp tục gia tăng. Theo đánh giá của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Công ty Lọc hóa dầu

Bình Sơn, ngay cả khi xung đột quân sự tại Trung Đông chấm dứt, các cơ sở hạ tầng ngành dầu khí tại khu vực này cần ít nhất từ 05 đến 07 tuần để phục hồi công suất khai thác nguyên trạng. Thời gian áp dụng Nghị định số 72/2026/NĐ-CP kết thúc vào ngày 30/4/2026, trong khi hiện nay doanh nghiệp đã phải đàm phán cho các lô hàng tháng 4, tháng 5, tháng 6 điều này đã gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc chủ động xây dựng kế hoạch nhập khẩu, ký kết hợp đồng và tổ chức sản xuất kinh doanh một cách liên tục, hiệu quả, ổn định trong trung và dài hạn trong bối cảnh xung đột, chiến tranh trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa có dấu hiệu hạ nhiệt và chưa thể xác định thời điểm kết thúc.

Đối với lượng hàng nhập khẩu để đảm bảo nguồn cung ứng cho tháng 5, tháng 6 hiện tại vẫn khan hiếm do phụ phí nhập khẩu tăng rất cao, ngay cả với nguồn hàng không có C/O mẫu D/KV nên trường hợp hết ngày 30 tháng 4 năm 2026 ngưng áp dụng miễn thuế MFN đối với các mặt hàng theo Nghị định số 72/2026/NĐ-CP khả năng nguồn cung sẽ khan hiếm trở lại và mức phụ phí nhập khẩu cho nguồn hàng được ưu đãi miễn thuế theo Hiệp định ATIGA/VKFTA còn cao hơn.

Đồng thời, tại công văn số 2187/BCT-TTTN, Bộ Công Thương có đề nghị xem xét ý kiến của Công ty TNHH Lọc Hóa dầu Nghi Sơn là giảm thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) đối với các nguyên liệu sản xuất xăng, dầu thuộc 3 mã hàng 2710.19.20, 2710.19.89, 2711.19.00 về 0% (hiện tại đang có mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi là 5% theo quy định tại Nghị định số 26/2023/NĐ-CP) để phục vụ sản xuất của Nhà máy.

Từ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên thì việc xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu theo trình tự, thủ tục rút gọn để kịp thời giảm bớt một phần chi phí và đa dạng hóa nguồn cung xăng, dầu là cần thiết và phù hợp với quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2 Điều 14, điểm a, điểm b khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khoản 1 Điều 11 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 72/2026/NĐ-CP.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Đảm bảo phù hợp chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và quy định pháp luật của Nhà nước.

2. Góp phần ổn định thị trường xăng, dầu, đảm bảo an ninh năng lượng trong nước trước bối cảnh tình hình thế giới vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường.

3. Đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô để góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế.

4. Đảm bảo tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành theo quy định của pháp luật.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 158/TB-VPCP, Bộ Tài chính đã gửi văn bản đề nghị Bộ Công Thương theo dõi, đánh giá việc nhập khẩu xăng, dầu từ các đối tác, đồng thời có ý kiến đề xuất gửi Bộ Tài chính theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 72/2026/NĐ-CP. Trên cơ sở đề xuất của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính đã tổng hợp và hoàn thiện hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành theo quy định của pháp luật.

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngày / /2026, Bộ Tài chính đã có công văn gửi xin ý kiến các Bộ. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các Bộ, Bộ Tài chính đã tiếp thu tối đa, giải trình đầy đủ (*xin trình kèm Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội*) và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết**

Bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều:

Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP

Điều 2. Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan

Điều 3. Hiệu lực thi hành

#### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

- Nghị quyết này áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi là 0% đối với 3 mã hàng là nguyên liệu sản xuất xăng, dầu (*thay cho mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-C là 5%*), cụ thể như sau:

- + 2710.19.20: Dầu thô đã tách phần nhẹ;
- + 2710.19.89: Dầu trung khác và các chế phẩm;
- + 2711.19.00: Loại khác

Theo công văn số 2187/BCT-TTTN của Bộ Công Thương có đề nghị xem xét ý kiến của Công ty TNHH Lọc Hóa dầu Nghi Sơn đối với các nguyên liệu sản xuất xăng, dầu thuộc 3 mã hàng 2710.19.20, 2710.19.89, 2711.19.00 về 0%.

- Nghị quyết này kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026.

- Thời hạn áp dụng của Nghị quyết từ ngày ký ban hành đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Như vậy, việc áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) đối với 3 mã hàng nêu trên được áp dụng từ ngày Nghị quyết ký ban hành đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Theo kiến nghị của Bộ Công Thương tại công văn số 2187/BCT-TTTN thì gia hạn hiệu lực thi hành của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026 hoặc kéo dài thời gian áp dụng lên 06 tháng. Tại công văn số 2187/BCT-TTTN, Bộ Công Thương có ý kiến là các doanh nghiệp đang đàm phán cho các lô hàng tháng 4, tháng 5, tháng 6. Đồng thời, để đồng bộ với giải pháp Bộ Tài chính đã trình Chính phủ để trình Quốc hội ban hành Nghị quyết giảm thuế đối với xăng là áp dụng thuế suất thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu là 0 đồng/lít, thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt là 0% đối với xăng, dầu và không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT nhưng được khấu trừ thuế GTGT đầu vào cho mặt hàng xăng, dầu đến hết ngày 30/6/2026; Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 158/TB-VPCP là kéo dài thời hạn áp dụng Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết tháng 6 năm 2026, Bộ Tài chính trình Chính phủ áp dụng Nghị quyết này đến hết ngày 30/6/2026.

Thực hiện theo phương án này, dự kiến giảm thu NSNN thêm trong 02 tháng khoảng 997 tỷ đồng<sup>1</sup> (tổng số giảm thu NSNN khi áp dụng chính sách giảm thuế theo Nghị định số 72/2026/NĐ-CP<sup>2</sup> và Nghị quyết này là 2.021 tỷ đồng) (số giảm thu NSNN tính theo kim ngạch nhập khẩu chịu thuế MFN năm 2025 nếu nhập khẩu theo các thị trường MFN hoặc FTA nhưng không có C/O).

### **3. Về việc tuân thủ các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

#### **3.1. Về các nội dung sửa đổi, hoàn thiện**

Dự thảo Nghị quyết quy định về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị định số 72/2026/NĐ-CP và áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của 3 mã hàng là

<sup>1</sup> Số giảm thu NSNN được tính dựa trên thuế suất thuế nhập khẩu MFN, thuế giá trị gia tăng không phải kê khai, tính nộp nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào, thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt 0%, thuế suất thuế bảo vệ môi trường 0 đồng/lít theo Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 26/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ và dự kiến sẽ được gia hạn đến 30/6/2026).

<sup>2</sup> Số giảm thu NSNN dự kiến khi giảm thuế nhập khẩu MFN theo Nghị định số 72/2026/NĐ-CP khoảng 1.024 tỷ đồng (tính theo các mức thuế suất thuế GTGT, thuế TTĐB, thuế BVMT khi chưa được giảm theo Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 26/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ).

nguyên liệu sản xuất xăng, dầu (gồm mã hàng 2710.19.20; 2710.19.89; 2711.19.00) là 0%.

**3.2. Nội dung bổ sung:** Không có

**3.3. Nội dung lược bỏ:** Không có.

**3.4. Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên**

Qua rà soát về các Điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, các nội dung được đề xuất tại dự án Nghị quyết đều đảm bảo phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam và không trái với các cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và là thành viên.

*(Chi tiết tại Phụ lục rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, VBQPPL, Điều ước quốc tế có liên quan trình kèm)*

**3.5. Về nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nội dung phân cấp, phân quyền; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Dự thảo Nghị quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính, không có nội dung cần phân cấp, phân quyền và nội dung liên quan đến ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

**3.6. Về vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền; kiến nghị phương án giải quyết:** Không có.

**V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)**

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

Khi Nghị quyết được ban hành, toàn bộ nội dung Nghị quyết sẽ được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính và các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, tổ chức và người dân biết và thực hiện. Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan có liên quan cũng như chỉ đạo cơ quan thuế, cơ quan hải quan thực hiện tốt công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát để đảm bảo việc thực thi Nghị quyết có hiệu quả.

Nội dung dự thảo Nghị quyết không có quy định liên quan đến việc thành lập các tổ chức, bộ máy mới để triển khai thực hiện. Do vậy, không ảnh hưởng nguồn nhân lực, không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) bảo đảm thi hành Nghị quyết sau khi được ban hành.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo

Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Lưu: VT, CST (PXNK).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Cao Anh Tuấn**

Số: /2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13;*

*Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13;*

*Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/2006/QH11 của Quốc hội phê chuẩn Nghị định thư gia nhập Hiệp định thành lập Tổ chức thương mại thế giới của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 26/2023/NĐ-CP) và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu (sau đây gọi là Nghị định số 72/2026/NĐ-CP).

**Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP**

Kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026.

**Điều 2. Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP như sau:**

Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với các mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu thuộc mã hàng 2710.19.20 (Dầu thô đã tách phần nhẹ); 2710.19.89 (Dầu trung khác và các chế phẩm); 2711.19.00 (Loại khác) quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP là 0%.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 30 tháng 6 năm 2026. Sau ngày Nghị quyết này hết hiệu lực, mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu quy định tại Nghị quyết này và Nghị định số 72/2026/NĐ-CP thực hiện theo quy định tại Nghị định số 26/2023/NĐ-CP.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC KÉO DÀI THỜI HẠN ÁP DỤNG CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2026/NĐ-CP NGÀY 9 THÁNG 3 NĂM 2026 CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI MỨC THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI MỘT SỐ MẶT HÀNG XĂNG, DẦU, NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT XĂNG, DẦU TẠI BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2023/NĐ-CP NGÀY 31 THÁNG 5 NĂM 2023 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ ÁP DỤNG MỨC THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI MỘT SỐ MẶT HÀNG NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT XĂNG, DẦU**

<p><b>Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan được sửa đổi bởi Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 09/3/2026 của Chính phủ</b></p>	<p><b>Dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu</b></p>	<p><b>Thuyết minh</b></p>
<p>- Khoản 1 Điều 2 Nghị định số</p>	<p>Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định việc kéo</p>	<p>Việc quy định kéo dài thời hạn áp dụng</p>

<p>72/2026/NĐ-CP quy định “<i>Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 30 tháng 4 năm 2026. Sau ngày Nghị định này hết hiệu lực, mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 26/2023/NĐ-CP, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</i>” (ngày ký (tức là ngày bắt đầu có hiệu lực) là ngày 09/3/2026).</p> <p>- Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 72/2026/NĐ-CP quy định “<i>Trường hợp đáp ứng yêu cầu cấp bách về đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định thị trường xăng, dầu cần phải kéo dài thời gian có hiệu lực của Nghị định, Bộ Công Thương có ý kiến đề xuất gửi Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp trình Chính phủ ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật để kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định này.</i>”</p>	<p>dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026.</p>	<p>của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026 là để thực hiện Thông báo số 158/TB-VPCP về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông, tại điểm b mục 2 giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đánh giá tác động và đề xuất việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết tháng 6 năm 2026, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, hoạt động vận chuyển xăng dầu gặp nhiều khó khăn, nhằm bảo đảm nguồn cung cho thị trường trong nước.</p>
<p>Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 26/2023/NĐ-CP quy định ban hành kèm theo Phụ lục II - Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế.</p> <p>Tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP quy</p>	<p>Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng quy định tại Phụ lục II - Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP thành các mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới. Cụ thể:</p>	<p>Việc quy định sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng quy định tại Phụ lục II - Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP thành các mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới là để thực</p>

<p>định các mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với các mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu thuộc mã hàng 2710.19.20 (Dầu thô đã tách phần nhẹ); 2710.19.89 (Dầu trung khác và các chế phẩm); 2711.19.00 (Loại khác) quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP là 5%.</p>	<p>Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với các mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu thuộc mã hàng 2710.19.20 (Dầu thô đã tách phần nhẹ); 2710.19.89 (Dầu trung khác và các chế phẩm); 2711.19.00 (Loại khác) quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP là 0%.</p>	<p>hiện theo ý kiến của Bộ Công Thương tại công văn số 2187/BCT-TTIN ngày 31/3/2026 về việc xem xét, đề xuất cơ chế hỗ trợ thuế nhập khẩu đối với các nguyên liệu đầu vào được sử dụng trực tiếp cho vận hành sản xuất, bao gồm nhưng không giới hạn các nguyên liệu đầu vào như SRFO, VGO, LSSR, LSVG0, LPG, 3 DSAR, (thuộc các mã HS codes: 2710.19.20, 2710.19.89, 2711.19.00) từ 5% xuống 0% (căn cứ kiến nghị của Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn).</p>
--	---	--

**BẢN RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC KÉO DÀI THỜI HẠN ÁP DỤNG CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2026/NĐ-CP NGÀY 9 THÁNG 3 NĂM 2026 CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI MỨC THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI MỘT SỐ MẶT HÀNG XĂNG, DẦU, NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT MẶT HÀNG XĂNG, DẦU TẠI BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI THEO DANH MỤC MẶT HÀNG CHỊU THUẾ BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2023/NĐ-CP NGÀY 31 THÁNG 5 NĂM 2023 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ ÁP DỤNG MỨC THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI MỘT SỐ MẶT HÀNG NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT XĂNG, DẦU**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu.

Kết quả rà soát như sau:

## **I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT**

### **1. Mục đích, yêu cầu rà soát**

Nhằm bảo đảm tính tương thích của dự thảo Nghị quyết với các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan; phát hiện, xử lý những nội dung chồng chéo hoặc không phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật khác, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Việc rà soát đảm bảo toàn diện, khách quan, chính xác, bám sát các định hướng, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, đảm bảo phù hợp và thống nhất với hệ thống pháp luật và tuân thủ các cam kết quốc tế của Việt Nam.

### **2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát**

Thực hiện rà soát các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ... có nêu chủ trương, đường lối, nhiệm vụ, biện pháp có liên quan đến việc điều chỉnh chính sách thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đa dạng hóa nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất, các quy định, chính sách liên quan đến tài nguyên, khoáng sản trong đó bao gồm dầu khí; các Luật, Nghị định, Thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, các biện pháp quản lý ngoại thương; các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan đến quản lý hoạt động thương mại quốc tế và các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam có cam kết về cắt giảm thuế nhập khẩu ưu đãi.

## **II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

### **1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị quyết**

Bộ Tài chính đã thực hiện rà soát các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có nêu chủ trương, định hướng, chiến lược đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đa dạng các nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất và đảm bảo nguồn cung xăng dầu cho thị trường trong nước, bao gồm 05 văn bản sau:

- Kết luận số 14-KL/TW ngày 20/3/2026 của Bộ Chính trị về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới chỉ đạo Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ.

- Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

- Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Qua rà soát, dự thảo Nghị quyết đã bám sát các chủ trương, định hướng, chỉ đạo tại các văn bản nêu trên. Cụ thể, dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu. Cụ thể như sau:

Chủ trương, đường lối của Đảng	Quy định của dự thảo Nghị quyết	Đánh giá	Đề xuất xử lý
<p>- Kết luận số 14-KL/TW ngày 20/3/2026 của Bộ Chính trị về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới chỉ đạo Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ: “<i>xem xét sử dụng ngay các công cụ chính sách tài khóa (các loại thuế, phí, chi, ứng ngân sách)... để bảo đảm ổn định nguồn cung, giảm thiểu biến động tăng giá nguyên liệu, nhiên liệu trong nước làm ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống Nhân dân, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an ninh trật tự xã hội</i>”.</p> <p>- Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã nêu nhiệm vụ: “<i>Xây dựng kịch bản, lộ trình thực hiện cụ thể bảo đảm năng lượng đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đa dạng hóa nguồn cung năng lượng, bao gồm cả nguồn trong nước và nhập khẩu.</i>”</p> <p>- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ đã đưa ra nhiệm vụ giải pháp: “<i>Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn, nợ công, bội chi ngân sách nhà nước trong giới hạn quy định; ứng phó kịp thời, hiệu quả với các biến động kinh tế, thương mại thế giới; Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, linh hoạt giữa chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, kỹ trị dựa trên nguyên tắc thị trường, tránh lạm dụng biện pháp hành chính, trong đó chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm;... Kịp thời có giải pháp quản lý, điều tiết sản xuất, ổn định cung cầu các mặt hàng, nhất là hàng hóa thiết yếu, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, an ninh năng lượng, cung ứng đủ điện, xăng dầu trong mọi tình huống</i>”.</p> <p>- Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày</p>	<p>Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP</p> <p>Điều 2. Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan</p>	<p>Đã thể chế hóa đầy đủ.</p>	<p>Giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị quyết.</p>

<p>26/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có nêu mục tiêu: “<i>Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của nhân dân, bảo vệ môi trường sinh thái</i>”.</p> <p>- Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đề ra quan điểm: “... <i>cân đối hợp lý, hiệu quả giữa xuất khẩu, nhập khẩu khoáng sản, ưu tiên đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nước.</i>”</p>			
--	--	--	--

## 2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết

Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được rà soát liên quan đến dự thảo Nghị quyết là 02 văn bản, bao gồm: 02 Luật. Qua rà soát, dự thảo Nghị quyết được xây dựng phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, cụ thể:

(1) Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu: Chính sách tại dự thảo Nghị quyết phù hợp với nguyên tắc ban hành biểu thuế, thuế suất quy định tại Điều 10 và khoản 1 Điều 11 luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

(2) Luật Quản lý ngoại thương: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng phù hợp với quy định về nguyên tắc quản lý nhà nước về ngoại thương quy định tại Điều 4 Luật Quản lý ngoại thương.

Kết quả rà soát cụ thể như sau:

Quy định của dự thảo Nghị quyết	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá	Đề xuất xử lý
<p>Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP</p> <p>Điều 2. Áp dụng mức thuế suất</p>	<p>Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu quy định:</p> <p>- Điều 10 về nguyên tắc ban hành biểu thuế, thuế suất:</p> <p><i>“1. Khuyến khích nhập khẩu nguyên liệu, vật liệu, ưu tiên loại trong nước chưa đáp ứng nhu cầu; chú trọng phát triển lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ nguồn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.</i>”</p>	<p>Việc điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của các mặt hàng tại dự thảo Nghị quyết là phù hợp với các nguyên tắc ban hành biểu thuế, thuế suất quy định tại Điều 10, thẩm quyền ban hành</p>	<p>Giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị quyết.</p>

Quy định của dự thảo Nghị quyết	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá	Đề xuất xử lý
<p>thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan</p>	<p>2. Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước và các cam kết về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu trong các điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p> <p>3. Góp phần bình ổn thị trường và nguồn thu ngân sách nhà nước.</p> <p>4. Đơn giản, minh bạch, tạo thuận lợi cho người nộp thuế và thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế.</p> <p>5. Áp dụng thống nhất mức thuế suất đối với hàng hóa có cùng bản chất, cấu tạo, công dụng, có tính năng kỹ thuật tương tự; thuế suất thuế nhập khẩu giảm dần từ thành phẩm đến nguyên liệu thô; thuế suất thuế xuất khẩu tăng dần từ thành phẩm đến nguyên liệu thô.”</p> <p>- Điểm a khoản 1 Điều 11 về thẩm quyền ban hành biểu thuế, thuế suất:</p> <p>“1. Chính phủ căn cứ quy định tại Điều 10 của Luật này, Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất thuế xuất khẩu đối với từng nhóm hàng chịu thuế ban hành kèm theo Luật này, Biểu thuế ưu đãi cam kết tại Nghị định thư gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) đã được Quốc hội phê chuẩn và các điều ước quốc tế khác mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên để ban hành:</p> <p>...b) Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi; Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt;”</p>	<p>Biểu thuế, thuế suất tại điểm b khoản 1 Điều 11 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.</p>	
	<p>Điều 4 Luật Quản lý ngoại thương quy định về nguyên tắc quản lý nhà nước về ngoại thương:</p> <p>“1. Nhà nước quản lý ngoại thương theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p> <p>2. Bảo đảm minh bạch, công khai, bình đẳng, đơn giản hóa thủ tục hành chính; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, thương nhân thuộc các thành phần</p>	<p>Việc điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của các mặt hàng tại dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với nguyên tắc về quản lý ngoại thương, phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và tương thích với</p>	<p>Giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị quyết.</p>

Quy định của dự thảo Nghị quyết	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá	Đề xuất xử lý
	<p><i>kinh tế; thúc đẩy phát triển sản xuất trong nước và xuất khẩu, gắn với quản lý nhập khẩu.</i></p> <p><i>3. Bảo đảm thực hiện đầy đủ các nguyên tắc đối xử tối huệ quốc, đối xử quốc gia trong hoạt động ngoại thương theo pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.”</i></p>	<p>các điều ước quốc tế; đảm bảo minh bạch, công khai, bình đẳng, đơn giản hóa thủ tục hành chính; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, thương nhân thuộc các thành phần kinh tế; thúc đẩy phát triển sản xuất trong nước và xuất khẩu.</p>	

### 3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết

Bộ Tài chính đã thực hiện rà soát các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan đến quản lý hoạt động thương mại quốc tế và các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam có cam kết về thuế nhập khẩu ưu đãi. Qua rà soát đã xác định được có 03 điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Nghị quyết, bao gồm:

- (1) Hiệp định thành lập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- (2) Hiệp định chung về thuế quan và thương mại hàng hóa (GATT 1994).
- (3) Báo cáo của Ban Công tác về việc gia nhập WTO của Việt Nam.

Qua rà soát, dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo phù hợp và tương thích với các cam kết của Việt Nam tại các văn bản nêu trên. Cụ thể như sau:

Quy định của dự thảo Nghị quyết	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá	Đề xuất xử lý
<p>Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP</p> <p>Điều 2. Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại</p>	<p>Khoản 1, 2 Điều II Hiệp định thành lập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) – Phạm vi của WTO:</p> <p><i>“1. WTO là một khuôn khổ định chế chung để điều chỉnh các mối quan hệ thương mại giữa các Thành viên của tổ chức về những vấn đề liên quan đến các Hiệp định và các văn bản pháp lý không tách rời gồm cả những Phụ lục của Hiệp định này.</i></p> <p><i>2. Các Hiệp định và các văn bản pháp lý không tách rời gồm cả Phụ lục 1, 2 và 3 (dưới đây gọi là “Các Hiệp định</i></p>	<p>Chính sách tại dự thảo Nghị quyết là phù hợp và tương thích với các điều ước quốc tế và cam kết quốc tế có liên quan (bao gồm: Hiệp định thành lập WTO; Hiệp định chung về Thương mại thuế quan và thương mại hàng hóa; Báo cáo của Ban Công tác về việc gia nhập WTO của Việt</p>	<p>Giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị quyết.</p>

Quy định của dự thảo Nghị quyết	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá	Đề xuất xử lý
<p>Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.</p>	<p><i>Thương mại Đa biên</i>) là những phần không thể tách rời Hiệp định này và ràng buộc tất cả các Thành viên.”</p> <p>Theo đó, các thành viên của WTO có nghĩa vụ pháp lý phải thực hiện các cam kết và các quy định tại Hiệp định này và các Phụ lục kèm theo.</p> <p>Tại Hiệp định GATT 1994 (thuộc Phụ lục 1A của Hiệp định thành lập WTO) quy định như sau:</p> <p>- Khoản 1 Điều I – Quy định chung về Đối xử tối huệ quốc: “1. Với mọi khoản thuế quan và khoản thu thuộc bất cứ loại nào nhằm vào hay có liên hệ tới nhập khẩu và xuất khẩu hoặc đánh vào các khoản chuyên khoản để thanh toán hàng xuất nhập khẩu, hay phương thức đánh thuế hoặc áp dụng phụ thu nêu trên, hay với mọi luật lệ hay thủ tục trong xuất nhập khẩu và liên quan tới mọi nội dung đã được nêu tại khoản 2 và khoản 4 của Điều III, mọi lợi thế, biệt đãi, đặc quyền hay quyền miễn trừ được bất kỳ bên ký kết nào dành cho bất cứ một sản phẩm có xuất xứ từ hay được giao tới bất kỳ một nước nào khác sẽ được áp dụng cho sản phẩm tương tự có xuất xứ từ hay giao tới mọi bên ký kết khác ngay lập tức và một cách không điều kiện.”</p> <p>Khoản 4, 5 Điều XXIV – Áp dụng theo lãnh thổ, Hàng hóa biên mậu, Liên minh thuế quan và khu vực mậu dịch tự do: “4. Các bên ký kết thừa nhận lòng mong muốn thương mại được tự do hơn, thông qua các hiệp định được ký kết tự nguyện, nhờ đó phát triển sự hội nhập hơn nữa kinh tế các nước tham gia các hiệp định đó. Các Bên cũng thừa nhận rằng việc lập ra một liên minh quan thuế hay một khu vực mậu dịch tự do phải nhằm mục tiêu là tạo thuận lợi cho thương mại giữa các lãnh thổ thành viên và không tạo thêm trở ngại cho thương mại của các thành viên khác với các</p>	<p>Nam). Cụ thể:</p> <p>- Về nguyên tắc Đối xử tối huệ quốc (Khoản 1 Điều I): Việc giảm mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi tại dự thảo Nghị quyết được lấy ý kiến công khai, minh bạch; mức thuế suất khi được ban hành sẽ được áp dụng thống nhất, không phân biệt đối xử giữa hàng hóa của các nước thành viên WTO (trừ hàng hóa có xuất xứ từ các quốc gia có hiệp định thương mại tự do hoặc các cam kết cắt giảm thuế khác với Việt Nam). Do đó, phù hợp với nguyên tắc đối xử tối huệ quốc quy định tại Điều I.</p> <p>- Về Liên minh thuế quan và Khu vực mậu dịch tự do (Khoản 4, 5 Điều XXIV): Việc điều chỉnh giảm thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi</p>	

Quy định của dự thảo Nghị quyết	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá	Đề xuất xử lý
	<p><i>lãnh thổ này.</i></p> <p>5. Do vậy, các quy định của Hiệp định này không gây trở ngại cho việc thành lập một liên minh quan thuế hay khu vực mậu dịch tự do hay chấp nhận một hiệp định tạm thời cần thiết để lập ra một liên minh quan thuế hay khu vực mậu dịch tự do giữa các lãnh thổ thành viên, ...”</p> <p>Khoản 2, 4 Điều III - Đối xử quốc gia về thuế và quy tắc trong nước:</p> <p>“2. Hàng nhập khẩu từ lãnh thổ của bất cứ một bên ký kết nào sẽ không phải chịu, dù trực tiếp hay gián tiếp, các khoản thuế hay các khoản thu nội địa thuộc bất cứ loại nào vượt quá mức chúng được áp dụng, dù trực tiếp hay gián tiếp, với sản phẩm nội thương tự. Hơn nữa, không một bên ký kết nào sẽ áp dụng các loại thuế hay khoản thu khác trong nội địa trái với các nguyên tắc đã nêu tại khoản 1.</p> <p>4. Sản phẩm nhập khẩu từ lãnh thổ của bất cứ một bên ký kết nào vào lãnh thổ của bất cứ một bên ký kết khác sẽ được hưởng đãi ngộ không kém phần thuận lợi hơn sự đãi ngộ dành cho sản phẩm tương tự có xuất xứ nội về mặt luật pháp, quy tắc và các quy định tác động đến bán hàng, chào bán, mua, chuyên chở, phân phối hoặc sử dụng hàng trên thị trường nội địa. Các quy định của khoản này sẽ không ngăn cản việc áp dụng các khoản thu phí vận tải khác biệt chỉ hoàn toàn dựa vào yếu tố kinh tế trong khai thác kinh doanh các phương tiện vận tải và không dựa vào quốc tịch của hàng hoá.”</p>	<p>đối với một số mặt hàng tại dự thảo Nghị quyết không làm tăng thêm rào cản thương mại; không làm ảnh hưởng đến các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định thương mại tự do. Do đó, phù hợp với quy định tại Điều XXIV.</p> <p>- Về nguyên tắc Đối xử quốc gia (Khoản 2, 4 Điều III): Việc giảm thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với các mặt hàng tại dự thảo Nghị quyết không gây ra sự phân biệt đối xử đối với hàng hóa từ các quốc gia thành viên WTO khác khi nhập khẩu vào Việt Nam. Hàng hóa nhập khẩu vào lãnh thổ Việt Nam vẫn được hưởng đãi ngộ không kém phần thuận lợi hơn hàng nội địa tương tự về mặt pháp lý và quy tắc thị trường. Do đó, phù hợp với nguyên tắc đối xử quốc gia quy định tại Điều III.</p>	
	<p>Đoạn 146, 152 và 158 Báo cáo của Ban Công tác về việc gia nhập WTO của Việt Nam nêu cam kết của Việt Nam về thuế nhập khẩu như sau:</p> <p>“146. Đại diện Việt Nam xác nhận Việt Nam sẽ đảm bảo rằng luật và các quy định pháp luật của Việt Nam liên</p>	<p>- Về cam kết về thuế nhập khẩu tại Báo cáo của Ban Công tác về việc gia nhập WTO của Việt Nam (đoạn 146, 152 và 158):</p> <p>Việc giảm thuế suất</p>	

Quy định của dự thảo Nghị quyết	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá	Đề xuất xử lý
	<p><i>quan tới quyền kinh doanh hàng hóa và mọi khoản phí, lệ phí hoặc thuế áp dụng đối với quyền này sẽ phù hợp với các nghĩa vụ của Việt Nam trong WTO, bao gồm Điều VIII:1(a), XI:1 và III:2 và 4 của Hiệp định GATT 1994 và các cam kết trong Biểu cam kết về dịch vụ của Việt Nam.</i></p> <p><i>“152. ... Việc thay đổi thuế suất được quyết định trên cơ sở tham khảo ý kiến của giới doanh nghiệp và các Bộ, ngành hữu quan. Đại diện của Việt Nam xác nhận rằng tất cả các văn bản pháp luật, bao gồm các quyết định thay đổi thuế suất đều được đăng tải trên Công báo trước khi áp dụng, phù hợp với Điều X:2 của Hiệp định GATT 1994 và có 59 hiệu lực 15 ngày sau khi đăng Công báo. ...”</i></p> <p><i>“158. Đại diện của Việt Nam xác nhận rằng ngay từ khi gia nhập, Việt Nam sẽ áp dụng thuế 61 nhập khẩu trên cơ sở MFN cho tất cả các nước và lãnh thổ hải quan mà Việt Nam có quan hệ WTO và sẽ áp dụng quyền tăng thuế nhập khẩu phù hợp với các quy định của WTO và các cam kết của Việt Nam trong WTO. Ban công tác ghi nhận cam kết này.”</i></p>	<p>thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng tại dự thảo Nghị quyết là phù hợp với Hiệp định GATT 1994 và không ảnh hưởng đến cam kết về thuế nhập khẩu của Việt Nam.</p>	

Trên đây là Bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn áp dụng của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng, dầu tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng nguyên liệu sản xuất xăng, dầu./.

## THÔNG BÁO

### **Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông**

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì cuộc họp Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông (Tổ công tác). Tham dự cuộc họp có các Phó Thủ tướng Chính phủ: Bùi Thanh Sơn, Phạm Thị Thanh Trà; lãnh đạo các Bộ: Công an, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Tổng công ty Hàng không Việt Nam và các thành viên Tổ công tác theo Quyết định số 385/QĐ-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ. Sau khi nghe báo cáo của Bộ Công Thương và các ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã kết luận như sau:

1. Trong thời gian qua, tình hình xung đột quân sự tại Trung Đông tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, tác động trực tiếp đến nguồn cung và giá năng lượng toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự vào cuộc tích cực của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, đến nay: tình hình cơ bản được kiểm soát, các biện pháp ứng phó được triển khai kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; nguồn cung dầu thô và xăng dầu trong nước cơ bản được đảm bảo, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng; chuỗi cung ứng cơ bản được thông suốt, giá xăng dầu trong nước được điều hành bám sát thị trường thế giới, thấp hơn nhiều nước trong khu vực và sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng được bảo đảm, góp phần ổn định kinh tế xã hội.

Kết quả này cho thấy các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ là đúng hướng, hiệu quả, đồng thời thể hiện sự chủ động, trách nhiệm của các bộ, ngành, doanh nghiệp, địa phương.

2. Trong thời gian tới, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, doanh nghiệp liên quan tiếp tục bám sát tình hình, chủ động, tích cực xử lý kịp thời, linh hoạt, hiệu quả các vấn đề liên quan đến xăng dầu, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nhằm thực hiện mục tiêu không

để thiếu hụt năng lượng trong bất kỳ hoàn cảnh nào; giữ vững ổn định chính trị, kinh tế vĩ mô, an sinh xã hội và đời sống nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số trong năm 2026 và các năm tiếp theo, cụ thể:

a) Bộ Công Thương tiếp tục nghiên cứu các giải pháp để bảo đảm nguồn dầu thô nhập khẩu cho các tháng tiếp theo; chủ động theo dõi, phân tích, dự báo thị trường xăng dầu trong nước và thế giới, xây dựng và cập nhật các kịch bản cung ứng trong các tình huống bất lợi của thị trường thế giới; chỉ đạo Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia và các đơn vị thành viên duy trì vận hành an toàn, ổn định các nhà máy lọc dầu, tối ưu công suất, nâng cao sản lượng chế biến, không xuất khẩu nguyên liệu để bảo đảm nguồn cung xăng dầu cho thị trường trong nước, hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của doanh nghiệp, người dân; đẩy nhanh lộ trình triển khai xăng sinh học E10 theo Nghị quyết số 36/NQ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ; phối hợp với Bộ Tài chính điều hành giá xăng dầu linh hoạt, kịp thời, bám sát diễn biến giá thế giới, bảo đảm đúng quy định pháp luật, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

b) Bộ Tài chính

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong điều hành giá xăng dầu bám sát diễn biến giá xăng dầu hàng ngày và đúng quy định pháp luật; bảo đảm mục tiêu bình ổn thị trường, kiểm soát lạm phát, tăng cường kiểm tra, giám sát việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ liên quan xây dựng hồ sơ báo cáo Quốc hội dự án Nghị quyết của Quốc hội trước ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc điều chỉnh mức thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Chính phủ trình Quốc hội tại kỳ họp Quốc hội tháng 4 năm 2026.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đánh giá tác động và đề xuất việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết tháng 6 năm 2026, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, hoạt động vận chuyển xăng dầu gặp nhiều khó khăn, nhằm bảo đảm nguồn cung cho thị trường trong nước.

- Nghiên cứu, tháo gỡ vướng mắc đối với chính sách thuế cho doanh nghiệp kinh doanh xăng sinh học.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Bộ ngành, doanh nghiệp liên quan tạo điều kiện thuận lợi để sớm ứng dụng, sử dụng phụ gia vào sản xuất, chế biến, pha chế xăng dầu để thúc đẩy tiết kiệm nhiên liệu.

- Tiếp tục hỗ trợ trong công tác thông quan, chứng nhận hợp quy chất lượng các lô hàng xăng dầu nhập khẩu để rút ngắn thời gian cấp giấy phép và đưa xăng dầu lưu thông trong thời gian ngắn nhất để đảm bảo nguồn cung xăng dầu.

- Nghiên cứu, đánh giá phương án điều chỉnh quy chuẩn kỹ thuật, trong đó xem xét hàm lượng Oxy trong xăng E5/E10 ở mức độ phù hợp, bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, an toàn, môi trường; báo cáo cấp có thẩm quyền trước ngày 15 tháng 4 năm 2026.

d) Ngân hàng Nhà nước

Chi đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tạo điều kiện về hỗ trợ lãi suất, vay vốn, nhu cầu ngoại tệ để các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh xăng dầu tiếp cận nguồn vốn phục vụ nhập khẩu, dự trữ và kinh doanh xăng dầu theo đúng quy định pháp luật.

đ) Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Nghiên cứu, xem xét rà soát quy định liên quan về khí thải công nghiệp nhiệt điện và hướng dẫn các chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện tổ chức thực hiện các giải pháp liên quan để đảm bảo việc vận hành đáp ứng các yêu cầu về khí thải, không ảnh hưởng đến việc huy động các tổ máy phát điện trong các tháng cao điểm mùa khô.

- Hoàn thiện điều chỉnh Quy hoạch khoáng sản và khẩn trương xử lý kiến nghị của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc khai thác than, bô xít và các khoáng sản khác tăng 15% công suất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2026.

e) Bộ Tư pháp khẩn trương có ý kiến thẩm định đối với đề xuất của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc xây dựng Nghị quyết của Chính phủ xử lý kiến nghị của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam liên quan đến việc cho phép khai thác than, khoáng sản tăng 15% công suất so với Giấy phép khai thác, làm cơ sở để Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định trước ngày 31 tháng 3 năm 2026.

g) Bộ Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp các Bộ Công Thương và Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam làm việc với các Công ty chủ tàu để xây dựng phương án huy động các tàu vận tải cỡ lớn (VLCC) chở dầu, khí hóa lỏng LPG, LNG,.. tham gia vận chuyển dầu thô, xăng dầu, khí từ khu vực Vịnh Ba Tư về Việt Nam để chủ động nguồn cung dầu thô cho sản xuất của nhà máy lọc dầu Nghi Sơn và nguồn cung dầu, khí trong nước.

- Khẩn trương thẩm định, phê duyệt phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với các cảng tiếp nhận tàu chở dầu trọng tải lớn hơn thiết kế của cảng nhưng đã giảm tải phù hợp (đặc biệt tại Quảng Ninh và TP. Hồ Chí Minh), tạo điều kiện tiếp nhận nhanh hàng nhập khẩu.

h) Bộ Ngoại giao

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan tiếp tục tăng cường trao đổi với Chính phủ các nước bảo đảm duy trì nguồn cung nhiên liệu cho Việt Nam theo các hợp đồng đã được ký kết, đặc biệt là dầu khí, than, xăng dầu thành phẩm, nhiên liệu hàng không.

- Tiếp tục trao đổi, hợp tác với Chính phủ các quốc gia như Mỹ, Nga, Iran để đa dạng hóa nguồn cung dầu thô, nhiên liệu cho Việt Nam, xử lý các vấn đề liên quan đến vận chuyển năng lượng quốc tế.

i) Bộ Công an

Phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi găm hàng, trục lợi nhằm ổn định thị trường và đảm bảo an ninh năng lượng; phối hợp với Bộ Quốc phòng và các bộ, cơ quan liên quan rà soát, chống buôn lậu xăng dầu qua biên giới.

k) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông đưa tin khách quan, chính xác, kịp thời về tình hình xăng dầu, không gây hoang mang dư luận; chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Tài chính tổ chức họp báo định kỳ 5 ngày/lần để cung cấp thông tin chính thức. Trường hợp phát sinh tình huống đột xuất, có biến động lớn về xăng dầu, kịp thời tổ chức họp báo để thông tin chính thức cho nhân dân về tình hình và biện pháp xử lý; chủ động ngăn chặn việc các thế lực thù địch, tổ chức phản động và các phần tử xấu lợi dụng kích động, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

l) Các Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Điện lực Việt Nam, Xăng dầu Việt Nam, Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Hàng không Việt Nam xây dựng các phương án, kịch bản, kế hoạch sản xuất, dự phòng nguồn cung; đẩy mạnh tối đa hoạt động sản xuất, kinh doanh, vận hành an toàn, liên tục các nhà máy lọc dầu, khí, nhiệt điện, góp phần tăng nguồn cung năng lượng trong mọi tình huống.

m) Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn tiếp tục chỉ đạo Tổ công tác, xử lý các vấn đề liên quan theo thẩm quyền; đồng thời chỉ đạo việc điều hành giá và bình ổn giá xăng dầu theo thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

n) Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc chỉ đạo các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước và kỹ thuật của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chính sách tiền tệ, tài khóa phục vụ xử lý khủng hoảng xăng dầu hiện nay.

o) Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện các văn bản đang được triển khai trong thời gian Thủ tướng Chính phủ vắng mặt, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên tục trong chỉ đạo, điều hành.

p) Văn phòng Chính phủ rà soát lại các thông báo, kết luận, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền để hoàn thiện các văn bản, Nghị quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ, Chính phủ liên quan thuế, phí với xăng dầu; đôn đốc các thành viên Chính phủ khẩn trương cho ý kiến để hoàn thiện hồ sơ.

### 3. Về các giải pháp dài hạn

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu các giải pháp để sớm nâng cao năng lực tự chủ năng lượng của đất nước, bao gồm:

- Tiếp tục đa dạng hóa nguồn cung và nâng cao khả năng tự chủ năng lượng.
- Nghiên cứu tái cơ cấu các đầu mối kinh doanh xăng dầu, phù hợp với nền kinh tế, bảo đảm hiệu quả, kiểm soát được khi xảy ra khủng hoảng.
- Thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.
- Khẩn trương làm việc với các đối tác nước ngoài để triển khai xây dựng kho dự trữ xăng dầu tại Nghi Sơn (Thanh Hóa), báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 3 năm 2026.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan đẩy nhanh việc bổ sung dự trữ xăng dầu quốc gia, từng bước nâng cao năng lực dự trữ quốc gia đáp ứng yêu cầu an ninh năng lượng; nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế dự trữ quốc gia xăng dầu theo hướng phối hợp giữa Nhà nước và doanh nghiệp.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- TTgCP, các PTTgCP: Bùi Thanh Sơn, Hồ Đức Phước, Phạm Thị Thanh Trà (*để b/c*);
- Các thành viên của Tổ công tác;
- Các Bộ: CA, CT, NG, TC, XD, TP, NN&MT, KH&CN, VH TT&DL;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- PVN, EVN, Petrolimex, TKV;
- Tổng công ty Hàng không Việt Nam;
- VPCP: BTCN, PCN Đặng Xuân Phong, các Vụ: TH, KTTH, QHQT;
- Lưu: VT, CN (2).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Đặng Xuân Phong**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Ký bởi: Bộ Công Thương  
Cơ quan: Bộ Công Thương  
Thời gian ký: 31/03/2026 15:47:21 +07:00

Số: 2187 /BCT-TTTN

V/v kiến nghị các chính sách về thuế  
và điều chỉnh chi phí trong cơ cấu tính giá  
cơ sở mặt hàng xăng dầu

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2026



Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Công Thương đánh giá tình hình thực hiện Nghị định 72/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ theo đề nghị tại Văn bản số 3417/BCT-CST ngày 20/3/2026 của Bộ Tài chính, kiến nghị các chính sách về thuế và điều chỉnh chi phí trong cơ cấu tính giá cơ sở mặt hàng xăng dầu như sau:

1. Về tình hình nhập khẩu xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng dầu từ khi Nghị định số 72/2026/NĐ-CP có hiệu lực.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Công văn này).

2. Hiệu quả nhập khẩu xăng dầu từ khi Nghị định số 72/2026/NĐ-CP có hiệu lực

- Ngay sau khi ban hành, Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đã phát huy hiệu quả thiết thực, trực tiếp hỗ trợ doanh nghiệp đa dạng hóa nguồn cung và giảm thiểu các tác động tiêu cực từ biến động giá năng lượng toàn cầu. Trong bối cảnh xung đột tại khu vực Trung Đông gây đứt gãy chuỗi cung ứng từ các thị trường truyền thống (như Hàn Quốc và Asean), chính sách thuế 0% đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn hàng thay thế có xuất xứ ngoài khu vực Asean và Hàn Quốc, góp phần quan trọng vào việc đảm bảo cung ứng cho thị trường nội địa.

- Bên cạnh đó, một số thương nhân thực hiện nhập khẩu hàng hóa có nguồn gốc từ các nước Asean áp dụng mức thuế suất ưu đãi theo hiệp định thương mại hàng hóa Asean giai đoạn 2022-2027 (ATIGA) và hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ từ Hàn Quốc áp dụng mức thuế suất ưu đãi theo Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc giai đoạn 2022-2027 (VKFTA). Do đó việc giảm thuế theo Nghị định 72/2026/NĐ-CP không có ảnh hưởng nhiều đến hàng hóa nhập khẩu của doanh nghiệp.

3. Nhận định tình hình và kiến nghị

- Diễn biến xung đột quân sự tại Trung Đông vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường, nguồn cung vẫn hạn hẹp, giá xăng dầu thế giới vẫn tiếp tục gia tăng. Theo đánh giá của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Công ty cổ

phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR), ngay cả khi xung đột quân sự tại Trung Đông chấm dứt, các cơ sở hạ tầng ngành dầu khí tại khu vực này cần ít nhất từ 05 đến 07 tuần để phục hồi công suất khai thác nguyên trạng. Việc chỉ phụ thuộc vào nguồn cung có giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) từ Asean và Hàn Quốc sẽ tạo áp lực lớn lên giá thành và tiềm ẩn nguy cơ thiếu hụt nguồn cung nghiêm trọng cho nhu cầu tiêu thụ trong nước.

- Thời gian áp dụng chính sách giảm thuế theo Nghị định số 72/2026/NĐ-CP còn ngắn, kết thúc vào ngày 30/4/2026, trong khi hiện nay doanh nghiệp đã phải đàm phán cho các lô hàng tháng 4, tháng 5, 6 điều này gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc chủ động xây dựng kế hoạch nhập khẩu, ký kết hợp đồng và tổ chức sản xuất kinh doanh một cách liên tục, hiệu quả, ổn định trong trung và dài hạn trong bối cảnh các xung đột, chiến tranh trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa có dấu hiệu hạ nhiệt và chưa thể xác định thời điểm kết thúc.

- Đối với lượng hàng nhập khẩu để đảm bảo nguồn cung ứng cho tháng 5, 6 hiện tại vẫn khan hiếm do phụ phí nhập khẩu tăng rất cao, ngay cả với nguồn hàng không có C/O mẫu D/KV nên trường hợp hết ngày 30/4/2026 ngưng áp dụng miễn thuế MFN đối với các mặt hàng theo Nghị định 72/2026/NĐ-CP khả năng nguồn cung sẽ khan hiếm trở lại và mức phụ phí nhập khẩu cho nguồn hàng được ưu đãi miễn thuế theo Hiệp định ATIGA/VKFTA còn cao hơn.

- Đối với sản xuất của Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn: qua quá trình triển khai trên thực tế, Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn nhận thấy một số nguyên liệu đầu vào thiết yếu cho sản xuất, mặc dù đáp ứng đúng tinh thần hỗ trợ của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP nhưng chưa được liệt kê cụ thể trong danh mục điều chỉnh thuế.

Để tiếp tục đa dạng hóa nguồn hàng, bảo đảm nguồn cung xăng dầu trong nước trong thời gian tới, trên cơ sở báo cáo, kiến nghị của doanh nghiệp và theo dõi tình hình sản xuất, nhập khẩu của các thương nhân sản xuất và kinh doanh xăng dầu, Bộ Công Thương kiến nghị Bộ Tài chính:

- Gia hạn hiệu lực thi hành của Nghị định số 72/2026/NĐ-CP đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026 hoặc kéo dài thời gian áp dụng lên 06 tháng, nhằm hỗ trợ các thương nhân sản xuất xăng dầu tiết giảm chi phí sản xuất; hỗ trợ thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu chủ động điều tiết nguồn hàng với chi phí tối ưu, tiếp tục đa dạng hóa nguồn cung, góp phần bình ổn thị trường trong tháng 5/2026 và các tháng tiếp theo.

- Cập nhật, rà soát và điều chỉnh kịp thời các chi phí thực tế phát sinh trong cơ cấu tính giá cơ sở mặt hàng xăng dầu, nhất là chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về phù hợp thực tế.

- Kiến nghị của Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn:

+ Xem xét, đề xuất cơ chế hỗ trợ thuế nhập khẩu đối với các nguyên liệu đầu vào được sử dụng trực tiếp cho vận hành sản xuất, bao gồm nhưng không giới hạn các nguyên liệu đầu vào như SRFO, VGO, LSSR, LSVGO, LPG,

DSAR, (thuộc các mã HS codes: 2710.19.20, 2710.19.89, 2711.19.00) từ 5% xuống 0%.

+ Về thuế giá trị gia tăng tại khâu nhập khẩu (VAT):

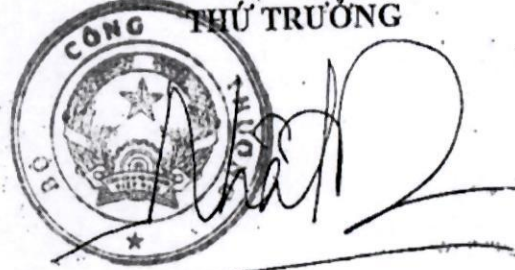
Căn cứ Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 26/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng các biện pháp thuế trong trường hợp cần thiết vì lợi ích quốc gia, đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp và kiến nghị cấp có thẩm quyền áp dụng tương tự cơ chế không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng tại khâu nhập khẩu đối với các nguyên liệu đầu vào được sử dụng cho vận hành và sản xuất bao gồm nhưng không giới hạn các nguyên liệu đầu vào như dầu thô, SRFO, VGO, LSSR, LSVGO, LPG, DSAR, thuế giá trị gia tăng từ 10% xuống 0%.

Trên đây là ý kiến của Bộ Công Thương gửi Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./*vt*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quyền Bộ trưởng;
- Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn;
- TNDM kinh doanh xăng dầu;
- Lưu: VT, TTTN (XD).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Sinh Nhật Tân

## PHỤ LỤC

(về tình hình nhập khẩu xăng, dầu, nguyên liệu sản xuất xăng dầu từ khi  
Nghị định số 72/2026/NĐ-CP có hiệu lực)

### 1. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)

Trong giai đoạn tháng 03 và tháng 04/2026, Petrolimex đã thực hiện ký kết nhập khẩu 240.000 m<sup>3</sup> xăng dầu (gồm 02 chuyến Xăng và 04 chuyến DO) có xuất xứ ngoài khu vực Asean và Hàn Quốc

### 2. Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV Oil)

TT	Lô hàng	Khối lượng (m <sup>3</sup> )	Thời gian giao hàng	Phụ phí (USD/thùng)	Trị giá lô hàng tạm tính (USD)	Thuế suất nhập khẩu được ưu đãi
	<b>THÁNG 3</b>					
1	DO 0,05%S	7.000	22-24/3/2026	12,86	16.810.963.679	0% (theo VKFTA)
2	DO 0,05%S	14.000	23-25/3/2026	12,00	31.256.764.393	0% (theo VKFTA)
3	DO 0,05%S	48.000	26-31/3/2026	13,80	114.126.140.437	0% (theo VKFTA)
	<b>THÁNG 4 (*)</b>					
4	Xăng RON95	14.000	07-11/4/2026	13,70	27.252.736.493	0% (mẫu D theo ATIGA)
5	DO 0,001%S	40.000	10-14/4/2026	38,38	110.961.235.494	0% (theo NĐ 72/2026NĐ-CP)
6	DO 0,05%S	48.000	20-24/4/2026	25,78	124.883.079.867	0% (theo NĐ 72/2026NĐ-CP)
7	DO 0,05%S	40.000	24-31/4/2026	27,48	104.900.183.916	0% (theo NĐ 72/2026NĐ-CP)

(\*) toàn bộ các lô hàng dầu DO, PV Oil nhập khẩu trong tháng 4/2026 được hưởng ưu đãi thuế nhập khẩu 0% khi áp dụng Nghị định 72/2026NĐ-CP ngày 09/03/2026.

### 3. Công ty TNHH MTV Tổng công ty Xăng dầu Quân đội

TT	Hàng hóa	Số lượng (lít 15 độ C)	Thuế ưu đãi được hưởng	Ghi chú
1	Xăng Ron 95	2.088.470	0%	Hàng form D
2	Xăng Ron 95	10.270.893	0%	Hàng form D
3	Dầu diesel 0,05S	6.992.040	0%	Hàng form D
4	Dầu diesel 0,05S	4.309.642	0%	Hàng form D

#### 4. Công ty cổ phần nhiên liệu Phúc Lâm

TT	Hàng hóa	Số lượng (tấn)	Thuế ưu đãi được hưởng theo Nghị định số 72/2026/NĐ-CP (đơn vị tính: VNĐ)	Thuế ưu đãi được hưởng theo Nghị định số 72/2026/NĐ-CP (hàng chưa thông quan)
1	Xăng Ron95 mức 3	1.730,659	4.926.495.016,9	
2	Xăng Ron95 mức 3	1.730,659		4.926.495.016,9
3	Xăng Ron95 mức 3	1.730,659		4.926.495.016,9
4	Xăng Ron95 mức 3	1.730,659		4.926.495.016,9
5	Xăng Ron95 mức 3	1.730,659		4.926.495.016,9
6	Xăng Ron95 mức 3	1.499,905	4.269.629.014,6	
7	Dầu diesel0,05S mức 2	2.600		5.793.707.899,05
8	Dầu diesel 0,05S mức 2	2.600		5.793.707.899,05
9	Dầu diesel0,05S mức 2	2.600		5.793.707.899,05
10	Dầu diesel 0,05S mức 2	2.600		5.793.707.899,05
11	Dầu diesel0,05S mức 2	2.606, 776		5.808.806.007,48
<b>Tổng cộng</b>		<b>23.159,976</b>	<b>9.196.124.031,5</b>	<b>48.689.617.671,28</b>

#### 5. Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam (Skypec)

TT	Hàng hóa	Số lượng (m3)	Thuế suất thuế nhập khẩu	Tiền thuế nhập khẩu dự kiến được miễn giảm	Ghi chú
	Nhiên liệu Jet A1	63.751	0%	128.212.056.282	Nhập KD (A11)
<b>Tổng cộng</b>		<b>63.751</b>		<b>128.212.056.282</b>	

#### 6. Công ty cổ phần Phúc Lộc Ninh

STT	Tên mặt hàng	Số lượng (lít thực tế)	Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi được hưởng theo ND 72/2026/NĐ-CP	Ghi chú
1	Dầu Đêzen 0.05S	0		
2	Xăng Ron 95	6.689.454	0%	

#### 7. Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR)

BSR đã triển khai kế hoạch mua hàng như sau:

- + Mặt hàng: Reformat (Non-form D)
- + Khối lượng: 9.500 m<sup>3</sup> ( $\pm 10\%$  theo quyền lựa chọn của người bán)
- + Thời gian giao hàng: dự kiến từ ngày 02/4/2026 đến ngày 06/4/2026
- + Thuế suất nhập khẩu ưu đãi: 0%